

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ XUYÊN
TỈNH SÓC TRĂNG**

Bản án số:14/2021/HSST

Ngày 31 tháng 3 năm 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Thanh Tùng**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Bùi Anh Đức**, Cán bộ hưu trí .

2/ Bà **Lâm Thị Tám**, Giáo viên hưu trí .

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Tô Văn Đăng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Thanh Nhường** – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2021/HSST-QĐ ngày 04/3/2021 đối với bị cáo:

Giang Hoàng V, sinh năm 1987; Tại: thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: Số 232B, đường Bạch Đằng, Khóm 5, Phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Nơi ở hiện nay: Ấp Giồng Lớn A, xã Đại A, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giang P, sinh năm 1969 và bà Lê Thị Kim L, sinh năm 1967; bị cáo có vợ là bà Trần Thị G và có hai người con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2019; anh, chị em ruột có 05 người, lớn nhất là bị cáo, người nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. (Có mặt).

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà **Phan Chúc G**, Luật sư - Trợ giúp viên pháp lý của Trung Tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt).

* *Bị hại:* Bà **Tăng Thị Hồng T**, sinh ngày 05/7/2011 (Tử vong).

* *Người đại diện hợp pháp của người bị hại Tăng Thị Hồng T:* Ông **Tăng Thanh T**, sinh năm 1987. (Có mặt).

Địa chỉ: Số 146, đường Cao T, Khóm 5, Phường 8, thành phố Sóc T, tỉnh Sóc Trăng.

* *Người đại diện hợp pháp của người bị hại Tăng Thị Hồng T và cũng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Thạch Thị N**, sinh năm 1987. (Có mặt).

Địa chỉ: Số 146, đường Cao T, Khóm 5, Phường 8, thành phố Sóc T, tỉnh Sóc T.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Vũ Văn Thông**, sinh năm 1952. (Có mặt).

Địa chỉ: Số 121/23, đường Hùng V, Khóm 1, Phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

* *Người làm chứng:*

1. Bà **Trần Thị Thúy T**, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Hoàng Quân 1, xã Hưng T, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L.

2. Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1975 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Hòa T, xã Hòa T1, huyện Mỹ X, tỉnh Sóc T.

3. Bà **Nguyễn Thị Tố N**, sinh năm 1985 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Hòa P, xã Hòa T2, huyện Mỹ X, tỉnh Sóc T.

4. Bà **Ngô Thị T**, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Hòa B, xã Hòa T2, huyện Mỹ X, tỉnh Sóc T.

5. Ông **Đỗ Nhựt Quang**, sinh năm 2004 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Vĩnh A, xã Gia Hòa 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

6. Bà **Nguyễn Thị Kim Thiên**, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Tam Hòa, xã Gia Hòa 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

7. Bà **Nguyễn Ngọc Thắm**, sinh năm 1996 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Hòa Phú, xã Hòa Tú 2, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

8. Ông **Nguyễn Văn Do**, sinh năm 1969 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Hòa Bình, xã Hòa Tú 2, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Giang Hoàng V (*sinh năm 1987, ĐKTT: Số 232B, Bạch Đ, Khóm 5, Phường 4, thành phố Sóc T, tỉnh Sóc T*) bản thân sử dụng Giấy phép lái xe số 790198674927, Hạng D, tên Giang Hoàng V, do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp, để xin việc và được Công ty Cổ phần chế biến thủy sản Tài Kim A (*Địa chỉ: Lô N, Khu Công nghiệp An N, xã An H, huyện Châu T, tỉnh Sóc Trăng*) thuê lái xe ô tô đưa rước công nhân của Công ty (Giang Hoàng V còn đang trong thời gian thử việc chưa ký hợp đồng lao động).

Vào chiều ngày 06/5/2020, Giang Hoàng V điều khiển xe ô tô khách biển số 83B - 012.25 (*Loại xe 29 chỗ ngồi, số loại TB75S-C, dung tích 3760 - xe đưa rước công nhân của Công ty Cổ phần chế biến thủy sản Tài Kim A*) đưa hơn 20 công nhân của Công ty Cổ phần chế biến thủy sản Tài Kim A từ khu Công nghiệp An N, xã An H, huyện Châu T, tỉnh Sóc T đi về các xã Gia H 1 và Hòa T 2, huyện Mỹ X, tỉnh Sóc T. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi Giang Hoàng V điều khiển xe ô tô lưu thông trên tuyến Quốc lộ 1A hướng từ Sóc T về Bạc L, đến đoạn Km 2142 thuộc ấp Đại Nghĩa T, xã Đại T, huyện Mỹ X, thì Giang Hoàng V phát hiện xe mô tô biển số 64B1 - 130.02 do bà Thạch Thị N(*Sinh ngày 01/01/1987; Nơi cư trú: số 146 Cao Thắng, Khóm 5, Phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng*) điều khiển chở theo 04 đứa con gồm: Tăng Thanh Sang (*Sinh ngày: 02/05/2016*) đứng trên sàn xe phía trước, Tăng Kim G (*Sinh ngày: 19/06/2019*) ngồi phía sau bà Thạch Thị N, rồi đến Tăng Thị Diễm H (*Sinh ngày: 18/06/2010*) và Tăng Thị Hồng T(*Sinh ngày: 05/07/2011*) ngồi cuối cùng, đang lưu thông cùng chiều phía trước và cách xe ô tô của Giang Hoàng V đang điều khiển khoảng 10 mét. Lúc này, Giang Hoàng V bật đèn tín hiệu bên trái và bóp còi để xin vượt xe mô tô do bà Thạch Thị N điều khiển, nhưng bà Thạch Thị N vẫn điều khiển xe chạy bình thường, chưa có tín hiệu để cho vượt, đồng thời hướng ngược lại trong đoạn đường định vượt vẫn có nhiều phương tiện đang tham gia lưu thông nhưng Giang Hoàng V vẫn điều khiển xe tránh từ từ về bên trái đến khi còn cách xe mô tô biển số 64B1 - 130.02 do bà Thạch Thị N điều khiển khoảng 01 mét thì Giang Hoàng V đánh lái về bên trái và cho xe vượt lên dẫn đến phần đầu bên phải của xe ô tô khách biển số 83B - 012.25 đụng vào phần cản sau của xe mô tô biển số 64B1 - 130.02 làm cho xe mô tô cùng với bà Thạch Thị N và bốn đứa con té ngã trên lộ, còn xe ô tô khách biển số 83B - 012.25 do Giang Hoàng V điều khiển tiếp tục đi thêm một đoạn rồi dừng lại giữa lộ. Sau khi gây tai nạn làm bị hại Tăng Thị Hồng T bị thương nặng và tử vong trên đường chuyển đến Bệnh viện Đa khoa Sóc Trăng để cấp cứu; bà N, cháu Tăng Thị Diễm H, cháu Tăng Thanh S và cháu Tăng Kim G bị xây xát nhẹ; xe mô tô biển số 64B1 - 130.02 và xe ô tô khách biển số 83B - 012.25 bị hư hỏng nhẹ.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y tử thi số: 65/PY.PC09 ngày 18/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận đối với nguyên nhân chết của Tăng Thị Hồng T là: Chấn thương sọ não.

Tại bản kết luận giám định số 111/PC09-GĐ ngày 04/6/2020 của của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Giấy phép lái xe số

790198674927, Hạng D, Có giá trị đến 22/5/2024, Họ tên Giang Hoàng V, Ngày sinh 01/01/1987, Quốc tịch Việt Nam, Nơi cư trú 232B Bạch Đằng, P.4, TP. Sóc Trăng, T. Sóc Trăng do Bùi Hòa An - Phó Giám đốc Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh ký ngày 22/5/2019 không phải do Cơ quan có thẩm quyền cấp, là giấy phép lái xe giả.

Đối với xe mô tô biển số 64B1 - 130.02 và xe ô tô khách biển số 83B - 012.25 bị hư hỏng do tai nạn giao thông và đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện Công ty chế biến thủy sản Tài Kim A có yêu cầu từ chối định giá nên không định giá thiệt hại về tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Giang Hoàng V và đại diện hợp pháp của bị hại Tăng Thị Hồng T đã thỏa thuận xong phần trách nhiệm dân sự, nên không đặt ra xem xét.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ X, tỉnh Sóc T đã trả cho đại diện Công ty chế biến thủy sản Tài Kim A 01 (một) xe ô tô khách biển số 83B - 012.25, nhãn hiệu THACO, màu sơn xanh trắng, số máy 314189170730, số khung 9SBCEC002358, số loại TB75S-C, dung tích 3760, số chỗ ngồi: 29, bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015198; Biển số đăng ký 83B - 012.25; Tên chủ xe CTY CP CHẾ BIẾN TS TÀI KIM A; Địa chỉ: Lô N, Khu CN An N, An H, Châu T, Sóc T; Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sóc T cấp ngày 18/11/2019; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 0376178 của xe ô tô khách biển đăng ký 83B - 012.25. Trả cho ông Tăng Thanh Thế 01 (một) xe mô tô biển số 64B1 - 130.02, số máy VMM9BE-D 061490, số khung RLG125GD 7D061490, đã bị hư hỏng do tai nạn giao thông. Chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên quản lý 01 (một) giấy phép lái xe hạng D số 790198674927 tên Giang Hoàng V.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSMX ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Giang Hoàng V về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng có quan điểm giữ nguyên Cáo trạng số 02/CT-VKSMX ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Giang Hoàng V phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Giang Hoàng V từ 03 năm đến 04 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Giang Hoàng V và Đại diện Công ty thủy sản Tài Kim A đã bồi thường xong trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết. Về xử lý vật chứng, áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a

khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) giấy phép lái xe hạng D số 790198674927 tên Giang Hoàng V.

Tại phiên tòa, Đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Giang Hoàng Vũ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Giang Hoàng V thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố nên không có ý kiến tranh luận với Bản luận tội của Viện kiểm sát, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt khi nói lời nói sau cùng.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho các bị cáo trình bày ý kiến thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố nhưng có nêu các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo có thái độ thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi hoàn dân sự xong cho gia đình bị hại theo điểm b, s khoản 1 Điều 51; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tích cực đưa nạn nhân đi cấp cứu và ra đầu thú trước Công an; bị cáo có nhân thân tốt mới phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, bị cáo là người Khơ-me thuộc dân tộc thiểu số lại là người lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có con đang mắc bệnh, theo quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cụ thể là xin áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự xử dưới khung hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và các người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Đối với những người tham gia tố tụng trong vụ án như: Người làm chứng bà Trần Thị Thúy T, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị Tố N, bà Ngô Thị T, bà Nguyễn Thị Kim T, bà Nguyễn Ngọc T, ông Đỗ Nhật Q, ông Nguyễn Văn D, có đơn xin xét xử vắng mặt và vắng mặt không có lý do nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai bị cáo và chứng cứ trong vụ án. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Giang Hoàng V trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người

làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Giang Hoàng V bản thân có giấy phép lái xe hạng D nhưng không do Cơ quan có thẩm quyền cấp (qua giám định xác định là giấy phép lái xe giả) nên được xem là chưa có giấy phép lái xe. Giang Hoàng V đã sử dụng đi xin việc và được giao điều khiển xe ô tô 29 chỗ ngồi mang biển kiểm soát 83B-012.25. Vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 06/5/2020, Giang Hoàng V điều khiển xe ô tô 83B - 012.25 tham gia giao thông đường bộ do tránh vượt xe không đúng quy định, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, đã gây tai nạn làm thiệt hại tính mạng của bị hại Tăng Thị Hồng T qua khám nghiệm nguyên nhân chết do chấn thương sọ não.

[3] Điểm a Khoản 5 Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008 quy định: *“Không bảo đảm các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này”*

Khoản 2 Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008 quy định: *“Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải”*

Điểm a Khoản 5 Điều 7 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt quy định: *“Không chú ý quan sát, điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định gây tai nạn giao thông; dừng xe, đỗ xe, quay đầu xe, lùi xe, tránh xe, vượt xe, chuyển hướng, chuyển làn đường không đúng quy định gây tai nạn giao thông; không đi đúng phần đường, làn đường, không giữ khoảng cách an toàn giữa hai xe theo quy định gây tai nạn giao thông hoặc đi vào đường có biển báo hiệu có nội dung cấm đi vào đối với loại phương tiện đang điều khiển, đi ngược chiều của đường một chiều, đi ngược chiều trên đường có biển “Cấm đi ngược chiều” gây tai nạn giao thông, trừ các hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 8 Điều này”*.

[4] Hành vi không tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Giao thông đường bộ khi tham gia giao thông bị cáo Giang Hoàng V làm cho Tăng Thị Hồng T tử vong đủ yếu tố cấu thành tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý do quá tự tin.

[5] Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Giang Hoàng V phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng số 02/CT-VKSMX ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[6] Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo Giang Hoàng V là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ; đồng thời thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Giang Hoàng V phải bị xử phạt

nghiêm nhằm đề rắn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trước khi Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với bị cáo đã cân nhắc, xem xét về tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng hình phạt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của gia đình người bị hại đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số là lao động chính có hoàn cảnh gia đình khó khăn, con đang mắc bệnh, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tích cực đưa nạn nhân đi cấp cứu và bị cáo đã thấy được sai phạm đã ra đầu thú và bị cáo được đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên đề giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Giang Hoàng V.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo Giang Hoàng V và đại diện hợp pháp của bị hại Tăng Thị Hồng Tươi đã thỏa thuận xong phần trách nhiệm dân sự, nên không đặt ra xem xét.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng D số 790198674927 tên Giang Hoàng V theo bản kết luận giám định số 111/PC09-GĐ ngày 04/6/2020 của của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: không phải do Cơ quan có thẩm quyền cấp, là giấy phép lái xe giả nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Giang Hoàng V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với bà Thạch Thị N cùng các con là Tăng Thị Diễm H, Tăng Thanh S và Tăng Kim G chỉ bị xây xát nhẹ, đã có đơn từ chối giám định thương tích, các bên đã tự thỏa thuận và không có yêu cầu gì khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đặt ra xem xét là có căn cứ.

Đối với xe mô tô biển số 64B1 - 130.02 và xe ô tô khách biển số 83B - 012.25 chỉ bị hư hỏng nhẹ, có đơn từ chối định giá, các bên đã tự thỏa thuận và không có yêu cầu gì khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đặt ra xem xét là có căn cứ.

Đối với giấy phép lái xe không do cơ quan có thẩm quyền cấp thì bị cáo trình bày: Bản thân bị cáo có giấy phép lái xe hạng C, trong thời gian bị cáo lái xe thuê trên Thành phố Hồ Chí Minh thì bị cáo có quen biết một người đàn ông tên T (*không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể*) cũng là tài xế lái xe, do biết bị cáo có nhu cầu nâng cấp bằng lái xe lên hạng D nên Thoại nhận làm thủ tục dùm. Sau khi làm thủ tục xong thì Thoại đưa cho bị cáo giấy phép lái xe hạng D số 790198674927 và yêu cầu bị cáo giao lại giấy phép lái xe hạng C, bị cáo có hỏi và yêu cầu cung cấp hồ sơ gốc nhưng người này nói là chưa có, nên bị cáo vẫn sử dụng giấy phép lái xe hạng D đến ngày xảy ra tai nạn, trong suốt quá trình sử dụng giấy phép lái xe hạng D bị cáo Giang Hoàng V không biết đây là giấy phép lái xe giả, đến khi được Cơ quan Cảnh sát điều tra thông báo bị cáo mới biết giấy phép lái xe hạng D số 790198674927 của bị cáo là giấy phép giả, không do cơ quan có thẩm quyền cấp. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đặt ra xem xét xử lý bị cáo về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Đối với người thanh niên tên Thoại, không xác định được nhân thân lai lịch cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa tiến hành làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

Xét lời đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo nêu các tình tiết giảm nhẹ là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, luật sư đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử dưới khung hình phạt đối với bị cáo là không được chấp nhận, do tình hình gây tai nạn giao thông đường bộ trên địa bàn huyện Mỹ Xuyên nhất là trên tuyến Quốc lộ 1A trong thời gian qua gia tăng cả về số vụ, số người chết và số người bị thương nên đòi hỏi phải xử lý nghiêm đối với loại tội này để răn đe và phòng ngừa chung, cụ thể là bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Xét lời đề nghị của vị kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà hôm nay là áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Xử phạt bị cáo Giang Hoàng V từ 03 năm đến 04 năm tù là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Giang Hoàng V phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Áp dụng: Điểm a Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017) đối với bị cáo Giang Hoàng Vũ.

- Xử phạt: Bị cáo Giang Hoàng V 03 (Ba) năm tù.
- Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Giang Hoàng Vũ và đại diện hợp pháp của bị hại Tăng Thị Hồng Tươi đã thỏa thuận xong phần trách nhiệm dân sự, nên không đặt ra xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) giấy phép lái xe hạng D số 790198674927 tên Giang Hoàng V.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 12 năm 2020).

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Giang Hoàng V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- THA huyện Mỹ Xuyên;
- CQ CSĐT-CA huyện Mỹ Xuyên;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thanh Tùng

